

Số: /HD-SGDĐT

An Giang, ngày tháng 10 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền bảo vệ môi trường, thực hiện chuyển đổi xanh và phát triển bền vững đất nước

Thực hiện Hướng dẫn số 11-HD/BTGDVTU ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường, thực hiện chuyển đổi xanh và phát triển bền vững đất nước. Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn công tác tuyên truyền, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua công tác tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong triển khai thực hiện các chiến lược phát triển. Khơi dậy và phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc xây dựng đạo đức môi trường, từng bước hình thành tư duy mới, coi bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện chuyển đổi xanh là yếu tố nền tảng, xuyên suốt trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh năng lượng và an ninh môi trường quốc gia; đồng thời, khuyến khích sự tham gia chủ động, toàn diện và hiệu quả của khu vực kinh tế tư nhân trong tiến trình chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

Công tác thông tin, tuyên truyền cần được tiến hành một cách đồng bộ, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với từng giai đoạn cụ thể; gắn với việc triển khai đồng bộ các Nghị quyết của Bộ Chính trị¹. Nội dung thông tin phải được cập nhật, chính xác, dễ hiểu, đồng thời được lồng ghép hài hoà với các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Hình thức tuyên truyền cần đa dạng, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng; tuyên truyền trên các nền tảng

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị "Về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia"; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị "Về phát triển kinh tế tư nhân"; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị "Về hội nhập quốc tế trong tình hình mới"; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị "Về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới"; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 "Về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị "Về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo".

truyền thông số, mạng xã hội phù hợp với thực tiễn vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tập trung thông tin, tuyên truyền cụ thể hoá và đẩy mạnh tiếp tục thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, thực hiện chuyển đổi xanh và phát triển bền vững như: Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khoá XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kết luận số 61-KL/TW, ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Tuyên truyền việc lồng ghép, thúc đẩy các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội; tuyên truyền các cơ chế, chính sách thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp gắn với xu thế chuyển đổi xanh trong sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng và từng cá nhân trong việc bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; kế thừa và phát huy những kinh nghiệm truyền thống sống hòa hợp với thiên nhiên như canh tác bền vững, bảo vệ rừng và sử dụng tài nguyên tiết kiệm; xây dựng các phong trào toàn dân bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp. Đồng thời, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng; phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào cộng đồng, doanh nghiệp và người dân chuyển đổi năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng ngành, từng địa phương.

2. Tích cực thông tin, tuyên truyền về những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong triển khai thực hiện các cam kết quốc tế liên quan đến bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, phát triển năng lượng tái tạo và chuyển đổi xanh. Đặc biệt, tập trung thông tin, tuyên truyền sâu rộng chủ trương phát triển điện hạt nhân vì mục đích hoà bình, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng và thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 theo cam kết tại COP26.

3. Tiếp tục tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng không thể thay thế của các nguồn tài nguyên thiết yếu như nước, không khí, rừng và đa dạng sinh học đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh, ổn định đời sống nhân dân và cân bằng sinh thái. Cần tập trung giới thiệu các giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong quản lý và khai thác tài nguyên, cụ thể như: công nghệ sử

dụng nước tuần hoàn, thiết bị tiết kiệm nước, các hệ thống quan trắc và kiểm soát chất lượng không khí, công nghệ cải tạo, phục hồi rừng tự nhiên, cũng như các mô hình bảo tồn hiệu quả đa dạng sinh học, nguồn gen quý hiếm. Qua đó, nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng tiết kiệm, hợp lý tài nguyên thiên nhiên và chuyển từ khai thác theo hướng tận dụng sang khai thác bền vững, có trách nhiệm.

4. Bên cạnh đó, quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững ngành năng lượng; từng bước làm chủ công nghệ hiện đại, công nghệ năng lượng nguyên tử, tiến tới tự chủ sản xuất được phần lớn các thiết bị năng lượng phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu cả về công nghệ và thiết bị; khuyến khích đầu tư công nghệ, trang thiết bị sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, giảm phát thải, bảo vệ môi trường, thúc đẩy tăng năng suất lao động và đổi mới mô hình tăng trưởng, các nội dung này vừa là quyền lợi, vừa là trách nhiệm của toàn xã hội.

5. Chú trọng tuyên truyền việc biểu dương và nhân rộng mô hình hay, điển hình tiên tiến trong các hoạt động, phong trào quần chúng bảo vệ môi trường gắn với phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về môi trường. Tuyên truyền kết quả thực hiện chuyển đổi xanh trong các doanh nghiệp, tổng kết, biểu dương những tổ chức, doanh nghiệp triển khai có hiệu quả, khuyến khích phát triển kinh tế tuần hoàn, thu gom, tái chế chất thải. Giới thiệu và nhân rộng những mô hình chuyển đổi xanh trong nông nghiệp và các doanh nghiệp; các chương trình trồng rừng, các mô hình kinh tế tuần hoàn, phong trào giảm sử dụng nhựa một lần, phân loại rác tại nguồn; các mô hình canh tác thông minh, canh tác bền vững, chăn nuôi khép kín giảm phát thải khí nhà kính; khuyến khích tiêu dùng xanh, sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường, hạn chế tiêu thụ các sản phẩm có phát thải cacbon cao; khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông thân thiện với môi trường.

6. Tăng cường tuyên truyền các nội dung chính thống, tích cực, khách quan, có định hướng nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Đồng thời, chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện và kiên quyết đấu tranh, phản bác những thông tin, luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch, lợi dụng các vấn đề nhạy cảm như ô nhiễm môi trường, thiên tai, biến đổi khí hậu, năng lượng, khai thác tài nguyên... để kích động dư luận, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ gây chia rẽ nội bộ và làm suy yếu khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền các nội dung bảo vệ môi trường bằng các hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng việc quán triệt, tuyên truyền gắn với các chủ trương của Trung ương, địa phương mới ban hành; quan tâm đến việc lồng ghép qua hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt thường kỳ của chi bộ.

- Tuyên truyền trên báo chí, truyền thanh địa phương, các trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Chú trọng việc tuyên truyền cổ động trực quan, qua hoạt động văn hóa - văn nghệ và các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền trên Internet, qua các trang mạng xã hội chính thống,... với nội dung phong phú, đa dạng, cách thức phù hợp.

- Tuyên truyền thông qua các ấn phẩm như bản tin, thông báo nội bộ, tài liệu, sách, tờ rơi, tờ gấp... với nội dung phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tuyên truyền cổ động trực quan bằng các biểu ngữ, khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích đặt tại các khu vực trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học.

2. Thời gian

Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền hoàn thành từ nay đến hết quý I/2026; báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quy định về phân cấp quản lý, tăng cường công tác chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường, thực hiện chuyển đổi xanh và phát triển bền vững; xác định việc bảo vệ môi trường là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội. Trong tuyên truyền, cần gắn với việc quán triệt các nghị quyết lớn của Đảng mới ban hành, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện, chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng và tâm trạng xã hội của đảng viên, viên chức và người lao động tại các đơn vị trường học trực thuộc.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

Xây dựng phương án tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị. Phối hợp tổ chức triển khai công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến kiến thức và kỹ năng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững trong toàn ngành giáo dục; tích hợp các nội dung này vào

chương trình, tài liệu và hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học, bậc học và trình độ đào tạo.

Tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động; kịp thời phản ánh những hạn chế, khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh năng lượng. Chủ động phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan chức năng để ngăn chặn, xử lý các hành vi đăng tải, phát tán thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc liên quan tới các vấn đề môi trường nhạy cảm, phức tạp, ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội.

Trên đây là Hướng dẫn công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường, thực hiện chuyển đổi xanh và phát triển bền vững đất nước của Sở GDĐT, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (để b/c);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (để b/c);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VPS.^{ltp}phong

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Thiều Văn Nam